

BÀN VỀ THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU TÍNH THỜI HẠN CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ KẾT ÁN ĐANG TẠI NGOẠI

LÊ THU PHƯƠNG *

Tóm tắt: Đối với những trường hợp trước khi bị kết án, người bị kết án không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “tạm giữ, tạm giam” mà được áp dụng hoặc thay thế bằng các biện pháp ngăn chặn khác như bảo lãnh, đặt tiền để bảo đảm, cấm đi khỏi nơi cư trú..., thì thời điểm bắt đầu tính thời hạn chấp hành án phạt tù được xác định như thế nào trong các bản án hình sự?

Từ khóa: Thời hạn chấp hành án phạt tù; người bị kết án đang tại ngoại.
Nhận bài: 26/4/2024; biên tập xong: 09/5/2024; duyệt bài: 12/5/2024.

DISCUSSION ON THE STARTING TIME FOR CALCULATING TERM OF IMPRISONMENT FOR THE CONVICTED PERSON ON BAIL

Abstract: In cases of before being sentenced, the convicted person is not subject to the preventive measure of “custody, temporary detention” but is subject to or replaced by other preventive measures such as bail, deposit of money as security, prohibition from leaving the place of residence,... how is the starting time for calculating term of imprisonment determined in criminal judgments?

Keywords: Term of imprisonment; the convicted person on bail.

Received: Apr 26th, 2024; editing completed: May 09th, 2024; accepted for publication: May 12th, 2024.

1. Vướng mắc trong thực tiễn áp dụng pháp luật

Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Luật thi hành án hình sự (THAHS) năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa có quy định cụ thể về thời điểm bắt đầu tính thời hạn chấp hành án phạt tù đối với người bị kết án phạt tù đang tại ngoại.

Từ quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật THAHS năm 2019 thấy rằng, thời hạn chấp hành án phạt tù đối với người bị kết án phạt tù đang tại ngoại có thể được tính từ một trong các thời điểm sau:

- Từ ngày người bị kết án tự nguyện ra trình diện tại cơ quan THAHS (trường

* Thạc sĩ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Email: lethuphuongtoaansonla@gmail.com.

hợp trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày người bị kết án nhận được quyết định thi hành án đã tự nguyện ra trình diện);

- Từ ngày người bị kết án bị áp giải thi hành án (trường hợp quá thời hạn 07 ngày kể từ ngày người bị kết án nhận được quyết định thi hành án, nhưng người bị kết án không tự nguyện ra trình diện tại cơ quan THAHS thì bị áp giải thi hành án);

- Từ ngày người bị kết án bị bắt theo quyết định truy nã (người bị kết án không chấp hành quyết định thi hành án mà bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã của cơ quan có thẩm quyền);

- Từ ngày tiếp nhận người bị kết án (người bị kết án bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh, sau đó đã hồi phục sức khỏe và có quyết định đình chỉ áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh của cơ quan có thẩm quyền).

Như vậy, tại giai đoạn THAHS, đối với người bị kết án phạt tù đang tại ngoại có thể phát sinh nhiều trường hợp khác nhau, dẫn tới thời điểm để tính thời hạn bắt đầu chấp hành án cũng sẽ khác nhau.

Về nguyên tắc, các cơ sở giam giữ đều phải căn cứ vào bản án có hiệu lực pháp luật của Tòa án để thi hành án. Việc xác định đúng ngày bắt đầu tính thời hạn chấp hành án phạt tù có ý nghĩa rất lớn đối với người chấp hành án và cũng

rất quan trọng đối với cơ sở giam giữ trong việc tổng hợp đúng thời gian đã chấp hành án của phạm nhân. Do bản án được ban hành trước thời điểm thi hành án, nên việc dự liệu đầy đủ và xác định chính xác thời điểm bắt đầu tính thời hạn chấp hành án phạt tù là điều rất cần thiết và quan trọng. Vấn đề đặt ra là ghi thời điểm bắt đầu tính thời hạn chấp hành án phạt tù đối với người bị kết án đang tại ngoại như thế nào trong bản án để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác khi thi hành án. Thực tế cho thấy, cùng về trường hợp bị cáo bị kết án phạt tù đang tại ngoại, nhưng lại có cách tuyên khác nhau trong bản án¹; cụ thể:

- Bản án hình sự phúc thẩm số 31/2024/HSPT ngày 26/02/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh T đã tuyên đối với bị cáo Bùi Văn T2: “Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt giam thi hành án”;

- Bản án hình sự phúc thẩm số 24/2024/HSPT ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh B đã tuyên đối với bị cáo Phùng Văn C: “Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án”;

- Bản án hình sự phúc thẩm số 64/2024/HSPT ngày 26/02/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Văn H: “Thời hạn tù tính từ

1. Xem: <https://congbobanan.toaan.gov.vn>, truy cập ngày 20/4/2024.

ngày bị cáo... vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù”;

- Bản án hình sự phúc thẩm số 35/2024/HSPT ngày 27/02/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Thị Bé B: “Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo... chấp hành án”;

- Bản án hình sự phúc thẩm số 208/2023/HSPT ngày 27/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh T đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Thanh N: “Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án”;

- Bản án hình sự phúc thẩm số 134/2023/HSPT ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Q đã tuyên đối với bị cáo Dương Văn D: “Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt”.

Như vậy, có bản án tuyên thời hạn tù được tính từ ngày người bị kết án tự nguyện đi chấp hành án; có bản án tuyên thời hạn tù được tính từ ngày người bị kết án bị bắt đi chấp hành án (do cơ quan có thẩm quyền áp giải hoặc bị bắt truy nã). Sang đến giai đoạn THAHS, không phải trường hợp nào cũng tự nguyện đi thi hành án và ngược lại, không phải trường hợp nào cũng bị bắt giam thi hành án. Do đó, việc tuyên không đầy đủ các trường hợp trong bản án sẽ gây khó khăn trong giai đoạn THAHS về việc tính thời gian chấp hành án của phạm nhân.

Mặt khác, trong thời gian chờ chuyển đến nơi chấp hành án phạt tù, người chấp hành án đã chịu sự quản lý, giám sát và bị hạn chế một số quyền tự do đi lại. Khoản 3 Điều 23 Luật THAHS năm 2019 quy định: “Trong thời gian chờ chuyển đến nơi chấp hành án phạt tù, người chấp hành án được hưởng chế độ như đối với phạm nhân”, trong đó có quyền được tính thời gian đã chấp hành án. Như vậy, nếu bản án chỉ tuyên thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày người bị kết án “đến nơi hoặc vào nơi chấp hành án” sẽ không đảm bảo đầy đủ quyền lợi của người chấp hành án, vì chưa tính thời gian người đó chờ chuyển đến nơi chấp hành án.

Thực tế đã có vướng mắc phát sinh giữa Tòa án và cơ sở giam giữ đối với trường hợp bị cáo tại ngoại bị Tòa án tuyên hình phạt tù và “... thời hạn tù tính từ ngày vào nơi chấp hành án”. Cụ thể, sau khi có quyết định thi hành án, người bị kết án đã bỏ trốn và sau đó bị bắt theo lệnh truy nã. Trong thời gian chờ đưa tới cơ sở giam giữ, người bị kết án chịu sự quản lý, giám sát của cơ quan Thi hành án trong 07 ngày.

Quan điểm của cơ sở giam giữ cho rằng, cần sửa bản án theo hướng tính thời hạn tù của phạm nhân từ ngày bị bắt truy nã, bởi nếu chỉ tính từ thời điểm phạm nhân “vào nơi chấp hành án” như bản án đã tuyên sẽ không đảm bảo đầy đủ quyền

lợi cho phạm nhân trong thời gian 07 ngày chờ đưa đến cơ sở giam giữ.

Quan điểm của Tòa án đã tuyên bản án cho rằng, việc xác định thời hạn tù của phạm nhân tính từ ngày phạm nhân “vào nơi chấp hành án” không vi phạm quy định của pháp luật; tại thời điểm ban hành bản án, Tòa án không thể biết được người bị kết án sẽ trốn tránh nghĩa vụ thi hành án và bị bắt theo lệnh truy nã vào ngày nào. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 365 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì Tòa án không cần thiết phải sửa đổi, bổ sung bản án theo đề nghị của cơ sở giam giữ.

2. Đề xuất, kiến nghị

Đối với trường hợp người bị kết án phạt tù đang tại ngoại, cần có những dự liệu đầy đủ trong bản án của Tòa án, đảm bảo áp dụng thống nhất và không gây khó khăn cho cơ quan THAHS trong việc tính thời gian chấp hành án phạt tù của phạm nhân. Hiện có ba phương án đối với trường hợp này như sau:

- Phương án thứ nhất: “Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù”;

- Phương án thứ hai: “Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị thi hành án phạt tù”;

- Phương án thứ ba: “Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tiếp nhận bị cáo, bị

cáo ra trình diện, bị áp giải hoặc bị bắt giữ để thi hành án”.

Phương án thứ nhất thể hiện tính chủ động, tự nguyện của bị cáo chấp hành án; phương án thứ hai mang tính chất bắt buộc, cưỡng chế; cả hai phương án này đều giúp cơ quan THAHS có thể chủ động trong việc xác định thời điểm bắt đầu tính thời gian chấp hành án phạt tù đối với người bị kết án tại ngoại; nhưng lại chưa bao quát các trường hợp có thể phát sinh tại giai đoạn thi hành án. Mặt khác, việc không xác định được cụ thể “ngày bị cáo chấp hành án phạt tù” và “ngày bị cáo bị thi hành án phạt tù” là ngày nào trong bản án, có thể dẫn tới việc xác định tùy nghi hoặc xác định không đúng thời điểm bắt đầu tính thời gian chấp hành án phạt tù của người bị kết án.

Theo tác giả, nên lựa chọn phương án thứ ba, bởi lẽ:

- Phương án này đã dự liệu và liệt kê chi tiết, đầy đủ các trường hợp có thể xảy ra tại giai đoạn THAHS theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật THAHS năm 2019 đối với người bị kết án phạt tù đang tại ngoại.

- Việc xác định như trên hoàn toàn phù hợp với giải thích từ ngữ về “thi hành án phạt tù” quy định tại khoản 4 Điều 3 Luật

(Xem tiếp trang 38)

về phòng ngừa, trấn áp và trừng trị tội phạm mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

10. Liên hợp quốc (2003) *Công ước Liên hiệp quốc về Chống tham nhũng* ngày 01/10/2003.

11. Nguyễn Thị Oanh, *Phòng, chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế*, Tạp chí Lý luận chính trị số 6/2021.

12. Nguyễn Thị Thuận, Đỗ Mạnh Hồng (Đồng chủ biên), *Luật hình sự quốc tế* (Sách chuyên khảo), Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2022.

13. Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Vụ Hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp hình sự, *Báo*

cáo tổng thuật đề tài Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc hoàn thiện pháp luật về tương trợ tư pháp hình sự, Hà Nội, 2020

14. Viện kiểm sát nhân dân tối cao, *Báo cáo tổng kết công tác của Vụ hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp hình sự*, Hà Nội, 2022.

15. Viện kiểm sát nhân dân tối cao, *Báo cáo Tổng kết 14 năm thi hành Luật tương trợ tư pháp năm 2007*, Hà Nội, 2022.

16. Viện kiểm sát nhân dân tối cao, *Báo cáo tổng kết công tác năm 2023 và triển khai hoạt động năm 2024*, Hà Nội, 2023.

BÀN VỀ THỜI ĐIỂM ...

(Tiếp theo trang 12)

THAHS năm 2019: “Thi hành án phạt tù là việc cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của Luật này buộc người bị kết án phạt tù có thời hạn, tù chung thân phải chịu sự quản lý giam giữ, giáo dục cải tạo”.

- Được vận dụng một cách hợp lý, trên cơ sở cách tính lại thời hiệu thi hành bản án quy định tại khoản 5 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017: “Trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này, người bị kết án cố tình trốn tránh và đã có quyết định truy nã, thì thời hiệu tính lại kể từ ngày người đó ra trình diện hoặc bị bắt giữ”.

- Giúp cơ quan THAHS xác định được cụ thể, chính xác thời điểm bắt đầu tính

thời gian chấp hành án phạt tù của người bị kết án đang tại ngoại.

- Đảm bảo quyền lợi của phạm nhân quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật THAHS năm 2019: “Trong thời gian chờ chuyển đến nơi chấp hành án phạt tù, người chấp hành án được hưởng chế độ như đối với phạm nhân”.

Mỗi phương án đề xuất nêu trên sẽ có những ưu điểm và hạn chế, tuy nhiên, để tránh những vướng mắc phát sinh, cần sớm có hướng dẫn cụ thể để áp dụng thống nhất về thời điểm tính thời gian chấp hành án phạt tù đối với trường hợp bị cáo tại ngoại bị tuyên án phạt tù. □